TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 48/2023/HSST
Ngày 26 - 7- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: **Bùi Khoa Hương**
Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Nguyễn Gia Thắng**
2- Bà **Đinh Thị Nguyệt**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Lê Mạnh Cường** - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/LST- HS ngày 22/6/2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: Phạm Văn Bền - Sinh ngày 25/3/1962, tại thành phố Thái Bình.

Nơi thường trú: Khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 02/7.

Con ông: Phạm Văn Hòe (Đã chết). Con bà: Đào Thị Lý (Đã chết).

Anh chị em ruột: Có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1958, bị cáo là con nhỏ nhất.

Vợ: Bùi Thị Phương - Sinh năm 1960.

Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1994.

Vợ, con bị cáo đang sinh sống tại Khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân: Bản án số 97/1999/HS- ST ngày 26/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Phạm Văn Bền 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong ngày 27/01/2000.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Hiện nay bị cáo đang thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. Họ và tên: Hoàng Văn Bình - Sinh ngày 19/7/1955, tại huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Nơi thường trú: Khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 07/10.
Con ông: Hoàng Ký Xương (Đã chết). Con bà: Nguyễn Thị Lệ (Đã chết).
Anh chị em ruột: Có 08 anh, chị, em, lớn nhất sinh năm 1945, nhỏ nhất sinh năm 1962, bị cáo là con thứ năm.
Vợ: Hà Thị Thắng - Sinh năm 1954.
Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1984.
Hiện nay vợ, con bị cáo đang sinh sống tại khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
Tiền án +Tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân: Bản án số 05/1993/HS –ST ngày 23/3/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Hoàng Văn Bình 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Hiện nay bị cáo đang thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

3. Họ và tên: Hoàng Văn Dũng - Sinh ngày 15/3/1970, tại huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.
Nơi thường trú: Khu Bãi Tần, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 07/10.
Con ông: Hoàng Văn Xứng (Đã chết). Con bà: Hoàng Thị Xáo (Đã chết).
Anh chị em ruột: Có 07 anh em, lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất sinh năm 1982, bị cáo là con thứ tư.
Vợ: Trần Thị Minh Tuyết - Sinh năm 1974.
Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001.
Vợ, con bị cáo đang sinh sống tại Khu Bãi Tần, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Hiện nay bị cáo đang thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

4. Họ và tên: Nguyễn Thị Thủy - Sinh ngày 10/9/1987, tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
Nơi thường trú: Khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 06/12.
Con ông: Nguyễn Tiến Thành - SN 1960. Con bà: Lê Thị Bình - SN 1958.
Anh chị em ruột: Có 04 anh, chị, em, lớn nhất, sinh năm 1984, nhỏ nhất, sinh năm 1994, bị cáo là con thứ hai.
Chồng: Nguyễn Thái Tuấn, sinh năm 1982 (Đã ly hôn)
Con: Có 01 con, sinh năm 2005

Hiện nay bố, mẹ, con bị cáo đang sinh sống tại khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
Tiền án + Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Hiện nay bị cáo đang thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

5. Họ và tên: Bùi Thị Thơm - Sinh ngày 12/02/1991, tại huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.
Nơi Thường trú: Khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 9/12.
Con ông: Bùi Văn Thông (Đã chết). Con bà: Đinh Thị Hỏn - SN 1960.
Anh chị em ruột: Có 05 anh, em, lớn nhất, sinh năm1982, nhỏ nhất sinh năm 2001, bị cáo là con thứ ba
Chồng: Nguyễn Mạnh Quân - Sinh năm 1988. Hiện nay đang chấp hành án tại trại Giam Quyết Tiến.
Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019.
Mẹ bị cáo đang sinh sống tại huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.
Bị cáo, con đang sinh sống tại khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
Tiền án + Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 03/04/2023. Hiện nay bị cáo đang thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/03/2023 Hoàng Văn Bình, SN 1955, thường trú: Khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Hoàng Văn Dũng, SN 1970, thường trú: Khu Bãi Tần, Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị Thủy, SN 1987 và Bùi Thị Thơm, SN 1991 đều thường trú: Khu Liên Đồng, Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến nhà ở của Phạm Văn Bền, SN 1962, thường trú tại Khu Liên Đồng, Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ ăn cơm. Trong khi ngồi chờ đến giờ ăn cơm thì Bền rủ Bình, Dũng, Thủy và Thơm đánh bạc dưới hình thức đánh "Sâm" sát phạt nhau bằng tiền thì được Bình, Dũng, Thủy và Thơm đồng ý. Dũng đi đến cửa hàng tạp hóa Bình Thắng tại Khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ gặp chủ quán là bà Hà Thị Thắng, sinh năm 1954 mua 01 bộ bài tú lơ khơ với giá 10.000 đồng *(Mười nghìn đồng*) mang về nhà Bền để đánh bạc. Khi Dũng mang bài về thì Bền, Bình, Dũng, Thủy và Thơm đi vào trong phòng ngủ của Bền, lúc này Bền trải chiếu, chăn xuống nền gạch phòng ngủ rồi Bền cùng Bình, Dũng, Thủy và Thơm ngồi đánh bạc bằng hình thức chơi "Sâm" sát phạt nhau bằng tiền, đến 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.090.000 đồng (*Bảy triệu không trăm chín mươi nghìn*

đồng); 52 quân bài tú lơ khơ đã cũ; 01 (một) chiếc chăn hình chữ nhật bằng vải có hoa văn màu đỏ, vàng, xanh đã cũ; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh có hoa văn màu trắng đã cũ; 04 (bốn) chiếc điện thoại di động đã cũ. CQCSĐT – Công an huyện Thanh Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng liên quan về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Sơn, các đối tượng Bền, Bình, Dũng, Thủy, Thơm đều khai nhận cùng tham gia đánh bạc với nhau. Lời khai của các đối tượng phù hợp về thời gian, địa điểm, vị trí ngồi, cách thức đánh bạc

Về số tiền dùng để đánh bạc, các đối tượng đã khai nhận: Phạm Văn Bền sử dụng 600.000đồng, Hoàng Văn Bình sử dụng 1.500.000đồng, Hoàng Văn Dũng sử dụng 1.900.000đồng, Nguyễn Thị Thủy sử dụng 1.500.000đồng, Bùi Thị Thơm sử dụng 1.590.000đồng. Số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc phù hợp với số tiền đã thu giữ được tại chiếu bạc khi bắt quả tang.

Đối với cách thức chơi, các đối tượng cùng khai nhận như sau: Người chơi sử dụng quân bài tú lơ khơ 52 quân. Khi chơi một người cầm bài chia đều cho mỗi người chơi 10 quân bài, những quân bài còn lại úp xuống chiếu bạc, người chơi thực hiện việc đánh bạc bằng việc đánh chặn bài của nhau để thắng theo thứ tự quân bài cao chặn quân bài thấp, đôi cao chặn đôi thấp, 3 quân bài cao chặn 3 quân bài thấp, dây cao chặn dây thấp (Dây là có từ 03 quân bài trở lên sắp xếp theo thứ tự tăng dần). Quân bài theo thứ tự từ thấp đến cao là 3->4->5->6->7->..J->->Q->K->A, quân bài 2 là cao nhất. Người thắng là người đánh hết các quân bài trên tay, những người còn bài trên tay là người thua. Người thua phải trả cho người thắng số tiền tương ứng với số quân bài trên tay, mỗi quân bài trên tay là 5.000đồng/1 quân bài. Người không đánh được quân bài nào thì gọi là "Treo" và phải trả cho người thắng 80.000đồng. Nếu người chơi đánh quân bài 2 mà người khác chặn bằng tứ quý thì người bị chặn phải trả cho người chặn được 2 số tiền là 100.000 đồng. Nếu trong ván bạc có người "Sâm" tức là đánh hết bài mà không ai chặn được thì những người còn lại thua và phải trả cho người thắng "Sâm" 100.000đồng, người nào chặn được "Sâm" thì người bị chặn "Sâm" phải trả cho người chặn được "Sâm" số tiền là 400.000 đồng.

Ngày 03/04/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Văn Bền, Hoàng Văn Bình, Hoàng Văn Dũng, Nguyễn Thị Thủy, Bùi Thị Thơm về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các lệnh, quyết định của CQCSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn phê chuẩn để tiến hành điều tra theo luật định.

Quá trình điều tra các bị can đã thừa nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên. Lời khai của các bị can là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn lập hồi 10 giờ 45 phút ngày 31/03/2023; cùng các tài liệu chứng cứ khác được CQCSĐT - Công an huyện Thanh Sơn thu thập, xác lập có trong hồ sơ vụ án.

Đối với bà Hà Thị Thắng, SN 1954, thường trú: Khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ là người bán bộ bài tú lơ khơ cho Hoàng Văn

Dũng, khi bán bà Thắng không biết Dũng dùng bộ bài vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự là đúng pháp luật, nên chấp nhận.

Xét vai trò của Phạm Văn Bền là chủ nhà và là người khởi sướng, trực tiếp lấy chăn, chiếu trải xuống nền gạch phòng ngủ cho các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc. Sau đó trực tiếp tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra xác định Bền không thu lợi bất kỳ khoản tiền hay lợi ích vật chất gì; số người tham gia đánh bạc (kể cả Bền) có 05 người, do vậy CQCSĐT không xem xét đối với Bền về hành vi Gá bạc là đúng pháp luật, nên chấp nhận.

Đối với Hoàng Văn Dũng là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ 52 quân và trực tiếp tham gia đánh bạc. Đối với Hoàng Văn Bình, Nguyễn Thị Thủy, Bùi Thị Thơm là người tham gia đánh bạc.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Phạm Văn Bền, Hoàng Văn Bình, Hoàng Văn Dũng, Nguyễn Thị Thủy, Bùi Thị Thơm không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hoàng Văn Dũng, Nguyễn Thị Thủy, Bùi Thị Thơm phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với Phạm Văn Bền: Lịch sử bản thân đã từng bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", cụ thể: Bản án số 97/1999/HS-ST ngày 26/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tuyên phạt Phạm Văn Bền 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị can đã chấp hành xong ngày 27/01/2000. Quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với Hoàng Văn Bình**:** Lịch sử bản thân đã từng bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", cụ thể: Bản án số 05/1993/HS-ST ngày 23/3/1993 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt Hoàng Văn Bình 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Bị can đã chấp hành xong. Quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xác minh tình trạng thu nhập, điều kiện kinh tế của các bị cáo Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tình trạng, kinh tế tài sản của , xác định các bị cáo đều không có công việc nhất định, thu nhập bình quân của các bị can khoảng 3.000.000đồng đến 4.000.000 đồng/tháng.

PhạmVăn Bền hiện sống cùng con trai tại ngôi nhà cấp 4, mái lớp brôximăng có diện tích 40m^2 tại khu Liên Đồng, Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Toàn bộ đất, nhà cửa là thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Văn Hòa là con trai của bị cáo Bền. Bị cáo không có tài sản riêng.

Hoàng Văn Bình hiện sống cùng vợ, con tại ngôi nhà mái bằng có diện tích 180m^2 tại khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Toàn bộ đất, nhà cửa là thuộc quyền sở hữu chung của hai vợ chồng. Bị cáo không có tài sản riêng.

Hoàng Văn Dũng hiện sống cùng vợ, con tại ngôi nhà cấp 4, đổ mái bằng, diện tích 80m^2 tại khu Bãi Tần, Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Toàn bộ đất, nhà cửa là thuộc quyền sở hữu chung của hai vợ chồng. Bị cáo không có tài sản riêng.

Nguyễn Thị Thủy sống cùng mẹ đẻ là bà Lê Thị Bình tại ngôi nhà cấp 4, mái lợp tôn, diện tích 25m^2 tại khu Liên Đồng, Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Toàn bộ đất, nhà cửa là thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị Bình. Bị cáo không có tài sản riêng.

Bùi Thị Thơm hiện sống cùng chồng, con tại ngôi nhà xây hai tầng, diện tích 180m^2 tại khu Bãi Tần, Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Toàn bộ đất, nhà cửa là thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Đình Cường (là anh chồng bị cáo Thơm). Bị cáo không có tài sản riêng.

Về vật chứng, tài sản: Đối với số tiền 7.090.000 đồng, 52 quân bài tú lơ khơ đã cũ, 01 (một) chiếc chăn hình chữ nhật bằng vải có hoa văn màu đỏ, vàng, xanh đã cũ; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh có hoa văn màu trắng đã cũ là số tiền và đồ vật mà các bị can đã sử dụng để đánh bạc đang được bảo quản tại Kho bạc và Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn để xử lý.

Đối với 04 (bốn) chiếc điện thoại di động đã cũ gồm:

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xám đã cũ thu của Hoàng Văn Bình; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã cũ thu của Hoàng Văn Dũng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A53 màu vàng đã cũ thu của Nguyễn Thị Thủy; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A77S màu xanh đã cũ thu của Bùi Thị Thơm;

Quá trình điều tra xác định những chiếc điện thoại di động đã tạm giữ là những tài sản hợp pháp của Hoàng Văn Bình, Hoàng Văn Dũng, Nguyễn Thị Thủy, Bùi Thị Thơm, quá trình đánh bạc các bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc đánh bạc. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKSTS ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Truy tố các bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 36 - Bộ luật Hình sự.

1 - Xử phạt bị cáo: Phạm Văn Bền từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Bền còn phải chấp hành từ 23 tháng 21 ngày đến 29 tháng 21 cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát,

giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn Bình từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Bình còn phải chấp hành từ 17 tháng 21 ngày đến 23 tháng 21 cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn Phạt bổ sung là hình phạt tiền theo Khoản 3 Điều 321 và miễn khấu trừ thu nhập theo Khoản 3 Điều 36 – BLHS cho bị cáo Phạm Văn Bền, bị cáo Hoàng Văn Bình.

Căn cứ vào: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm i, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Điều 36 - Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn Dũng từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ bị cáo Dũng còn phải chấp hành từ 14 tháng 21 ngày đến 17 tháng 21 cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

4. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Thủy từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Thủy còn phải chấp hành từ 11 tháng 21 ngày đến 14 tháng 21 cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

5. Xử phạt bị cáo: Bùi Thị Thơm từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Thơm còn phải chấp hành từ 11 tháng 21 ngày đến 14 tháng 21 cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ theo Khoản 3 Điều 321 – BLHS và khấu trừ thu nhập 5% theo Khoản 3 Điều 36 – BLHS để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu: 52 quân bài tú lơ khơ đã cũ; 01 chiếc chăn hình chữ nhật bằng vải có hoa văn màu đỏ, vàng, xanh đã cũ; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh có hoa văn màu trắng đã cũ để tiêu hủy.

Tịch thu số tiền 7.090.000đ (Bảy triệu không trăm chín mươi ngàn đồng) số tiền này đã được chuyển vào tài khoản: 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 26/6/2023 để xung quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo Hoàng Văn Bình 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xám đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Dũng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A 53 màu vàng đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Bùi Thị Thơm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A77S màu xanh đã cũ, bên trong có lắp sim để quản lý sử dụng. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án**:** Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã đủ cơ sở kết luận:

Trong Khoảng thời gian từ 8 giờ 30 đến 10 giờ 45 phút ngày 31/3/2023 tại nhà ở của bị cáo Phạm Văn Bền ở khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, bị cáo Hoàng Văn Bình, sinh năm 1955 ở khu 8 xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn; bị cáo Hoàng Văn Dũng, sinh năm 1970 ở khu Bãi Tần, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn; bị cáo Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1987, bị cáo Bùi Thị Thơm, sinh năm 1991 đều ở khu khu Liên Đồng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh "Sâm" được thua bằng tiền, với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 7.090.000đ (Bảy triệu không trăm chín mươi ngàn đồng) đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang. Hành vi đánh bạc của các bị cáo cần xử lý theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 – Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 – Bộ luật Hình sự quy định.

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc

dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét về tính chất vụ án, hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy: Xét về tính chất vụ án thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, nhưng hành vi đánh bạc của các bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm là lỗi cố ý trực tiếp, đây là hành vi hiểm cho xã hội, đã gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hành vi đánh bạc của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh tại địa phương, đã làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của chính gia đình bị cáo và nhiều gia đình khác. Trên địa bàn huyện Thanh Sơn hiện nay các hình thức đánh bạc đang có chiều hướng ra tăng, diễn ra ở nhiều nơi, mặc dù nhiều vụ án đánh bạc đã được đưa ra xét xử nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật, hình thức đánh bạc của các bị cáo ngày càng tinh vi diễn ra ở nhiều nơi, đã gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, hành vi đánh bạc của các bị cáo có tính chất đơn giản, vai trò phạm tội của từng bị cáo không được phân công rõ ràng, nên chỉ coi là đồng phạm trong vụ án mà không coi đó là đánh bạc có tổ chức.

Xét vai trò phạm tội của từng bị cáo thấy rằng, bị cáo Phạm Văn Bền là người khởi sướng, chủ động rủ rê, lôi kéo bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm tham gia đánh bạc, bị cáo Dũng là người tham gia với vai trò giúp sức tích cực và đã chủ động đi đến quầy hàng bán tạp hóa của gia đình bà Hà Thị Thắng mua 01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân bài rồi đi về nhà bị cáo Bền, sau đó cùng bị cáo Bền, bị cáo Bình, bị cáo Thủy, bị cáo Thơm thực hiện hành vi đánh bạc tại phòng ngủ nhà bị cáo Bền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.090.000đ, số tiền của từng bị cáo cụ thể như sau: Bị cáo Bền có 600.000đ, bị cáo Bình có 1.500.000đ; bị cáo Dũng có 1.900.000đ; bị cáo Thủy có 1.500.000đ; bị cáo Thơm có 1.590.000đ. Như vậy các bị cáo đều khai nhận sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc là phù hợp với số tiền đã bị Công an thu trên chiếu bạc. Xét về độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thấy rằng các bị cáo đều là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì không muốn lao động mà muốn được hưởng thụ từ hành vi trái pháp luật đã cố tình thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện tính coi thường pháp luật. Vì vậy, cần đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Phạm Văn Bền, bị cáo Hoàng Văn Bình là người có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này đã bị xét xử:

Bị cáo Phạm Văn Bền: Tại Bản án số 97/1999/HS - ST ngày 26/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Phạm Văn Bền 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong ngày 27/01/2000.

Bị cáo Hoàng Văn Bình: Tại Bản án số 05/1993/HS–ST ngày 23/3/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Hoàng Văn

Bình 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã thi hành xong.

Xong trước khi quyết định hình phạt HĐXX nhận thấy**:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội các bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình đã tích cực tham gia ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa có xác nhận của chính quyền địa phương, do đó bị cáo Bền, bị cáo Bình được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 – BLHS. Bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy; bị cáo Bùi Thị Thơm được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s, Khoản 1 Điều 51 – BLHS. Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo. HĐXX thấy rằng xử phạt bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm hình cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong thời gian cải tạo không giam giữ, để bị cáo rèn luyện, lao động cải tạo trở thành người sống có ích cho gia đình và xã hội, cũng như để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 – BLHS thì bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ xung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Theo xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn thì bị cáo Dũng, bị cáo Thủy, bị cáo Thơm là người có sức khỏe đang trong độ tuổi lao động, thu nhập bình quân của các bị cáo 4.000.000 đồng/tháng, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ theo Khoản 3 Điều 321 và khấu trừ thu nhập từ 5% đến 10% theo Khoản 3 Điều 36 – BLHS để sung quỹ Nhà nước.

Đối với bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình là người cao tuổi (trên 60 tuổi), việc làm thu nhập không ổn định, do vậy HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 3 Điều 321 và Khoản 3 Điều 36 – BLHS đối với bị cáo Bền, bị cáo Bình là phù hợp.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn thu giữ của bị cáo Hoàng Văn Bình 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xám đã cũ; thu của bị cáo Hoàng Văn Dũng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã cũ; thu của bị cáo Nguyễn Thị Thủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A53 màu vàng đã cũ; thu của bị cáo Bùi Thị Thơm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A77S màu xanh đã cũ. Cơ

quan điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nay được trả lại. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu mành hoa văn màu đỏ đã cũ; 01 vỏ đựng bộ bài tú lơ khơ bằng giấy màu đỏ có nhiều hoa văn để tiêu hủy.

Trước khi chuẩn bị xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn đã áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo**:** Phạm Văn Bền Lệnh số 74; Hoàng Văn Dũng Lệnh số 75; Nguyễn Thị Thủy Lệnh số 76; Hoàng Văn Bình Lệnh số 77; Bùi Thị Thơm Lệnh số 78. Nay HĐXX xét thấy nay cần hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo trên theo quy định tại Khoản 1 Điều 125 của BLTTHS là phù hợp.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, điểm b, Khoản 2, Điều 106; điểm a, Khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu: 52 quân bài tú lơ khơ đã cũ; 01 chiếc chăn hình chữ nhật bằng vải có hoa văn màu đỏ, vàng, xanh đã cũ; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh có hoa văn màu trắng đã cũ để tiêu hủy.

Tịch thu số tiền 7.090.000đ (Bảy triệu không trăm chín mươi ngàn đồng) số tiền này đã được chuyển vào tài khoản: 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 26/6/2023 để xung quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo Hoàng Văn Bình 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xám đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Dũng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A 53 màu vàng đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Bùi Thị Thơm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A77S màu xanh đã cũ, bên trong có lắp sim để quản lý sử dụng. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

[4] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào: Điều 331, Điều 333 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình; bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm phạm tội "*Đánh bạc*".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 2, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

1 - Xử phạt bị cáo: Phạm Văn Bền 24 (Hai bốn) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Bền còn phải chấp hành 23 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn Bình 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Bình còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn Phạt bổ sung theo Khoản 3 Điều 321 và miễn khấu trừ thu nhập Khoản 3 Điều 36 – BLHS cho bị cáo Phạm Văn Bền, bị cáo Hoàng Văn Bình.

Căn cứ vào: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm i, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn Dũng 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Dũng còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

4. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Thủy 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Thủy còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

5. Xử phạt bị cáo: Bùi Thị Thơm 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ tính từ ngày 31/3/2023 đến 03/4/2023, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Thơm còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự trong việc giám sát, giáo dục bị

cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo Khoản 3 Điều 321 – BLHS để nộp ngân sách Nhà nước.

Khấu trừ thu nhập 5% thu nhập thực tế hàng tháng = 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) 1 tháng đối với bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm theo Khoản 3 Điều 36 – BLHS. Tương ứng với thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để nộp ngân sách Nhà nước.

Trường hợp các bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy; bị cáo Bùi Thị Thơm không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian lao động phục vụ công đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 99 - Luật thi hành án hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo Khoản 2 Điều 100 - Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, điểm b, Khoản 2, Điều 106; điểm a, Khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu: 52 quân bài tú lơ khơ đã cũ; 01 chiếc chăn hình chữ nhật bằng vải có hoa văn màu đỏ, vàng, xanh đã cũ; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh có hoa văn màu trắng đã cũ để tiêu hủy.

Tịch thu số tiền 7.090.000đ (Bảy triệu không trăm chín mươi ngàn đồng) số tiền này đã được chuyển vào tài khoản: 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn ngày 26/6/2023 để xung quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo Hoàng Văn Bình 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xám đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Dũng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A 53 màu vàng đã cũ, bên trong có lắp sim; trả lại cho bị cáo Bùi Thị Thơm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A77S màu xanh đã cũ, bên trong có lắp sim để quản lý sử dụng. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức Thu, Miễn, Giảm, Thu, Nộp, Quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo Phạm Văn Bền; bị cáo Hoàng Văn Bình.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức Thu, Miễn, Giảm, Thu, Nộp, Quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Dũng; bị cáo Nguyễn Thị Thủy**;** bị cáo Bùi Thị Thơm mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

" Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 luật thi hành án".

Nơi nhận:
- VKSND huyện, VKSND tỉnh
- CA huyện
- THAHS huyện
- Sở Tư pháp
- Chi cục THADS huyện
- UBND thị trấn Thanh Sơn
- UBND xã Giáp Lai
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Bùi Khoa Hương